|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN**  **Mã đề: 601** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **Môn: CÔNG NGHỆ 6**  Thời gian làm bài: 45 phút  Ngày kiểm tra: 24/12/2022  **--------------------** |

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN ( 7 điểm)**

*Hãy chọn đáp án đúng rồi tô vào Phiếu trả lời trắc nghiệm*

**Câu 1: Trong những biện pháp sau, biện pháp nào đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm?**

A. Sử dụng chung thớt để chế biến thực phẩm sống và thực phẩm chín trong cùng một thời điểm.

B. Chỉ sử dụng thực phẩm đóng hộp có ghi rõ thông tin cơ sở sản xuất, thành phần dinh dưỡng, còn hạn sử dụng.

C. Để lẫn thực phẩm sống và thực phẩm chín với nhau.

D. Không che đậy thực phẩm sau khi nấu chín.

**Câu 2: Biện pháp nào có tác dụng phòng tránh nhiễm độc thực phẩm?**

A. Không ăn những thức ăn nhiễm độc tố.

B. Dùng thức ăn không có nguồn gốc rõ ràng.

C. Sử dụng đồ hộp hết hạn sử dụng.

D. Ăn khoai tây mọc mầm.

**Câu 3: Để tiết kiệm điện cho ngôi nhà thông minh, cần lắp đặt hệ thống nào?**

A. Hệ thống năng lượng mặt trời.

B. Hệ thống camera.

C. Hệ thống kiểm soát nhiệt độ.

D. Hệ thống điều khiển tủ lạnh.

**Câu 4: Các thiết bị lắp đặt giúp cảnh báo các tình huống gây mất an ninh, an toàn như:**

A. Có người lạ đột nhập, quên đóng cửa.

B. Quên đóng cửa, có nguy cơ cháy nổ xảy ra.

C. Quên đóng cửa, có nguy cơ cháy nổ xảy ra, có người lạ đột nhập xảy ra.

D. Có nguy cơ cháy nổ xảy ra, có người lạ đột nhập xảy ra.

**Câu 5: Sắt có nhiều trong:**

A. Sữa, trứng, hải sản, rau xanh.

B. Các loại hải sản rong biển.

C. Thịt, cá, gan, trứng, các loại đậu.

D. Muối ăn.

**Câu 6: Loại vải nào có ưu điểm độ ẩm hút cao, mặc thoáng mát và ít nhàu?**

A. Vải sợi nhân tạo B. Vải sợi tổng hợp

C. Vải sợi pha D. Vải sợi thiên nhiên

**Câu 7**: Em hãy cho biết loại vải nào được dệt bằng các sợi có nguồn gốc từ than đá, dầu mỏ?

A. Vải sợi nhân tạo B. Vải sợi tổng hợp

C. Vải sợi pha D. Vải sợi thiên nhiên

**Câu 8: Trong ngôi nhà thông minh, *hệ thống kiểm soát nhiệt độ* gồm các điều khiển như:**

A. Điều khiển camera, điều khiển khóa cửa, điều khiển thiết bị báo cháy.

B. Điều khiển hệ thống âm thanh, điều khiển ti vi.

C. Điều khiển lò vi sóng, điều khiển bình nóng lạnh.

D. Điều khiển điều hòa nhiệt độ, điều khiển hệ thống quạt.

**Câu 9: Mô tả sau: “Khói trong phòng bếp bốc lên, ngay lập tức chuông báo động vang lên.” thể hiện đặc điểm nào của ngôi nhà thông minh?**

A. Tiện ích B. Tiện ích, tự động

C. An toàn, an ninh D. Tiết kiệm năng lượng

**Câu 10: Chức năng Ở một vài nơi, ánh sáng tự bật lên khi trời tối, tắt đi khi trời sáng thuộc đặc điểm nào?**

A. Tận dụng tối đa năng lượng, ánh sáng mặt trời, gió tự nhiên

B. Có hệ thống điều khiển ánh sáng đảm bảo cho nhu cầu sinh hoạt

C. Có hệ thống điều khiển thiết bị giải trí

D. Có hệ thống đảm bảo an ninh, an toàn cho ngôi nhà

**Câu 11: Các vật liệu xây dựng sử dụng để làm nhà sàn:**

A. gỗ tràm, đước, lá dừa

B. gỗ, tre nứa, lá cọ để lợp mái.

C. gỗ, tre nứa, xi măng.

D. Gỗ, xi măng, gạch, lá, ngói

**Câu 12: Để tạo ra “vữa xây dựng” trong xây dựng nhà ở ta cần kết hợp xi măng, nước với vật liệu:**

A. Gỗ. B. Đá. C. Cát. D. Thép.

**Câu 13: Có mấy nhóm thực phẩm chính?**

1. 3 B. 4 C. 5 D. 6

**Câu 14: Bảo quản thực phẩm có vai trò gì?**

A. Làm chậm quá trình thực phẩm bị hư hỏng.

B. Làm chậm quá trình thực phẩm bị hư hỏng, kéo dài thời gian sử dụng mà vẫn được đảm bảo chất lượng và chất lượng dinh dưỡng của  thực phẩm.

C. đảm bảo chất lượng và chất lượng dinh dưỡng của  thực phẩm.

D. Ngăn chặn việc thực phẩm bị hư hỏng.

**Câu 15: Vai trò của chế biến thực phẩm là:**

A. xử lý thực phẩm để tạo ra các món ăn ngon

B. xử lý thực phẩm để bảo quản thực phẩm

C. tạo ra các món ăn được đảm bảo chất dinh dưỡng, sự đa dạng và hấp dẫn

D. xử lý thực phẩm để tạo ra các món ăn để tạo ra các món ăn được đảm bảo chất dinh dưỡng, sự đa dạng và hấp dẫn

**Câu 16: Sử dụng pin năng lượng mặt trời thuộc đặc điểm nào?**

A. Hệ thống ổn định nhiệt độ trong nhà

B. Tận dụng tối đa năng lượng, ánh sáng mặt trời, gió tự nhiên

C. Có hệ thống điều khiển thiết bị giải trí

D. Có hệ thống đảm bảo an ninh, an toàn cho ngôi nhà

**Câu 17: Nhà nổi là kiểu kiến trúc đặc trưng của vùng nào ở nước ta?**

A. Thành phố. B. Đồng bằng sông Cửu Long.

C. Vùng cao. D. Nông thôn.

**Câu 18: Nhà ở có đặc điểm chung về:**

A. Kiến trúc và màu sắc

B. Cấu tạo và phân chia các khu vực chức năng

C. Vật liệu xây dựng và cấu tạo

D. Kiến trúc và phân chia các khu vực chức năng

**Câu 19: Chất đường bột có nhiều trong:**

A. Bánh mì, khoai, sữa, trái cây chín. B. mỡ động vật ,dầu thực vật, bơ

C. Hạt đều, lạc, vừng. D. Trái cây, rau củ quả tươi.

**Câu 20: Chất giúp cho sự phát triển xương, hoạt động của cơ bắp, tổ chức hệ thần kinh, cấu tạo hồng cầu và sự chuyển hoá cơ thể là:**

A. Chất đường bột. B. Chất đạm. C. Chất béo. D.Chất khoáng.

**Câu 21: Các thực phẩm thuộc nhóm thực phẩm giàu chất béo:**

A. Thịt lợn nạc, cá, ốc, mỡ lợn.

B. thịt bò, mỡ, bơ, vừng.

C. lạc, vừng, ốc, cá.

D. mỡ lợn, bơ, dầu dừa, dầu mè.

**Câu 22: Trang phục góp phần tôn lên vẻ đẹp của người mặc nhờ?**

A. Chọn trang phục phù hợp với vóc đáng cơ thể

B. Chọn trang phục phù hợp với hoàn cảnh sử dụng

C. Chọn trang phục phù hợp với vóc dáng cơ thể và hoàn cảnh sử dụng

D. Chọn trang phục phù hợp với sở thích

**Câu 23: Nhà ở lộn xộn, thiếu vệ sinh sẽ làm cho con người:**

A. Thêm mệt mỏi B. Làm sạch không khí

C. Tăng sức khỏe cho con người D. Quét dọn nhà cửa thường xuyên

**Câu** **24: Kiểu nhà nào dưới đây được xây dựng trên các cột phía trên mặt đất?**

A. Nhà chung cư B. Nhà sàn

C. Nhà nông thôn truyền thống D. Nhà mặt phố

**Câu 25: Vì sao mái nhà có nhiệm vụ che chắn, bảo vệ các bộ phận bên dưới?**

A. Vì mái nhà là phần trên cùng của ngôi nhà, che phủ và bảo vệ các bộ phận bên dưới.

B. Vì mái nhà là phần trên của ngôi nhà.

C. Vì mái nhà được xây dựng để bảo vệ công trình nhà khỏi ảnh hưởng của [thời tiết](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%E1%BB%9Di_ti%E1%BA%BFt).

D. Vì mái nhà thường làm có kích thước lớn.

**Câu 26: Trình tự các bước xây dựng nhà ở là:**

A. Làm móng, thiết kế, xây tường, đấu điện

B. Làm móng, thiết kế, đấu điện, xây tường

C. Thiết kế, làm móng, xây tường, đấu điện

D. Thiết kế, làm móng, đấu điện, xây tường

**Câu 27: Nhà nổi thường được thiết kế với hệ thống phao dưới sàn, vậy hệ thống phao thường làm bằng vật liệu nào?**

A. Nhựa, gỗ B. Xi măng, gỗ. C. Gỗ, sắt D. Thép, nhựa

**Câu 28: Các công việc để hoàn thiện ngôi nhà :**

A. Trát và sơn tường, lát nền, làm hệ thống điện, nước.

B. Lắp đặt hệ thống điện, nước và nội thất.

C. Trát và sơn tường, lát nền, lắp đặt hệ thống điện, nước và nội thất.

D. Lát nền, làm móng nhà, làm khung tường.

**II. TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 1.(2 điểm):** Hãy trình bày các cách có thể phân biệt trang phục mà em biết?**Câu 2.(1 điểm):** Hôm nay mẹ cùng em đi chợ mua một số thực phẩm để chế biến bữa ăn trưa đảm bảo cung cấp đầy đủ 4 nhóm thực phẩm chính. Em hãy đề xuất cho mẹ ít nhất mỗi nhóm hai nguyên liệu cần mua bằng cách điền vào bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhóm thực phẩm giàu chất đạm** | **Nhóm thực phẩm giàu chất béo** | **Nhóm thực phẩm giàu chất khoáng** | **Nhóm thực phẩm giàu chất đường bột** |
|  |  |  |  |

*“ Chúc các em làm bài tốt”*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I. NĂM HỌC 2022 - 2023**

**MÔN: CÔNG NGHỆ 6-MÃ ĐỀ: 601**

**I. TNKQ:** *Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** |
| 1 | B | 8 | D | 15 | D | 22 | C |
| 2 | A | 9 | C | 16 | B | 23 | A |
| 3 | A | 10 | B | 17 | B | 24 | B |
| 4 | C | 11 | B | 18 | B | 25 | A |
| 5 | C | 12 | C | 19 | A | 26 | C |
| 6 | A | 13 | C | 20 | D | 27 | A |
| 7 | B | 14 | B | 21 | D | 28 | C |

**II. TỰ LUẬN:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | | **Đáp án** | **Điểm** |
| **1** |  |  | **2** |
|  |  | Các cách có thể dùng để phân biệt trang phục:  - Theo giới tính: Trang phục nam, trang phục nữ - Theo lứa tuổi: Trang phục trẻ em, trang phục thanh niên, trang phục trung niên, trang phục người cao tuổi  - Theo thời tiết: Trang phục mùa nóng, trang phục mùa lạnh  - Theo công dụng: Trang phục thường ngày, trang phục lễ hội, trang phục thể thao, trang phục bảo hộ ... | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **2** |  |  | **1** |
|  |  | Đề xuất đúng mỗi nhóm nguyên liệu được 0,25 điểm   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Nhóm thực phẩm giàu chất đạm** | **Nhóm thực phẩm giàu chất béo** | **Nhóm thực phẩm giàu chất khoáng** | **Nhóm thực phẩm giàu chất đường bột** | | Thịt, cá, trứng,… | Dầu ăn, mỡ, bơ, … | Rau, đậu hũ,… | Nui, khoai, bánh mì… | |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BGH DUYỆT**  **Khúc T. Mỹ Hạnh** | **TỔ TRƯỞNG**  **Đào Thị Thanh Loan** | **NHÓM TRƯỞNG**  **Nguyễn Ngọc Ánh** | **NGƯỜI RA ĐỀ**  **Nguyễn Tuấn Hải** |